

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 12/2020/HS-ST*

*Ngày: 06/5/2020*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và Ông Lê Như Long.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Mai Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 05 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 24/03/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 23/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Bảo O**; sinh ngày 10/9/1997 tại thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Đình Kh (đã chết) và bà Nguyễn Thị D; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 11/01/2020 đến nay; có mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Nguyễn Thị D; sinh năm 1950; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. Anh Trần Đình Q; sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Th T, xã BLN, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Hữu Th; sinh năm 1983; nơi cư trú: Xóm 8, xã HL, huyện HNg, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

*Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Trọng H; sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. Anh Trần Thanh H; sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Trọng Hồng; sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào ngày 09/01/2020, Bùi Bảo O đi xe buýt ra khu vực bến xe thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine, với giá 5.000.000 đồng đưa về nhà rồi chia thành nhiều gói nhỏ khác nhau và bỏ vào 03 túi nilon (trong đó, 01 túi đựng 01 gói, 01 túi đựng 76 gói, 01 túi đựng 45 gói), rồi cất vào túi quần mình để bán kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ ngày 11/01/2020, Nguyễn Hữu Th gặp và nói với Trần Đình Q “Buồn mồm ta mần tí hẹ” (Ý rủ Q mua ma túy sử dụng), Q đồng ý rồi cả hai người đi bộ đến nhà O mua ma túy. Khi đến nhà O thì Q đứng ngoài chờ còn Th đi vào gặp O mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng rồi bỏ vào túi quần thì bị Cơ quan điều tra bắt giữ Q và Th, thu giữ 01 gói Heroine, còn O bỏ chạy thì bị Công an huyện Đức Thọ bắt quả tang, thu giữ 03 túi nilon có chứa Heroine và số tiền 1.671.000đồng. Đồng thời, khám xét chỗ ở của bị cáo O tiếp tục thu giữ 01 gói Heroine.

Quá trình điều tra thu giữ 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 0,056 gam Heroine (sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,033 gam); 01 gói giấy bên trong chứa 0,09 gam Heroine (sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,064 gam); 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa 13,4206 gam Heroine (sau khi lấy mẫu giám định còn lại 13,3598 gam); 01 túi nilon trong suốt bên trong có 76 gói giấy chứa 9,1876 gam Heroine (sau khi lấy mẫu giám định còn lại 9,0656 gam); 01 túi nilon trong suốt bên trong có 45 gói giấy chứa 5,1708 gam Heroine (sau khi lấy mẫu giám định còn lại 5,0918gam); tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.671.000 đồng. Các vật chứng nói trên hiện chưa được xử lý.

Tại bản Kết luận giám định số 31/GĐMT-PC09 ngày 12/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Tổng khối lượng của 02 gói giấy màu trắng và 03 túi nilon đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, có khối lượng 27,925 gam.

Tại cáo trạng số 11/CT-VKSĐT ngày 19/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố bị cáo Bùi Bảo Ổ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Bảo Ổ mức án tù 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo 11/01/2020.

Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a, b, c Khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng; trả lại cho bà Dung số tiền 1.471.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 27,6142 gam Heroine (đã trừ mẫu giám định); 03 túi ni long, 123 mảnh giấy nhỏ màu trắng.

Buộc bị cáo Bùi Bảo Ổ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Bảo Ổ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản bắt người quả tang, phù hợp với kết quả giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo

Bùi Bảo Ô đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo đã “thành khẩn khai báo”, “gia đình có công với cách mạng” nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về quyết định hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là loại tội phạm rất nghiêm trọng. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật và sức khỏe của người khác để bán ma túy thu lời bất chính. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn và sự lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo tiến bộ và đấu tranh phòng ngừa tội phạm như quan điểm của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5]. *Về xem xét trách nhiệm của người liên quan trong vụ án:* Trong vụ án này, Nguyễn Hữu Th đã có hành vi mua ma túy của bị cáo Ô để sử dụng nhưng khối lượng ma túy chỉ là 0,056 gam Heronie, chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan Công an đã xử lý hành chính đối với Th là đúng pháp luật.

Đối với Trần Đình Q quá trình mua Heroine giữa Bùi Bảo Ô với Nguyễn Hữu Th. Trần Đình Q đứng ngoài đường, không chứng kiến và cùng chưa thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Còn người đàn ông mà bị cáo khai bán ma túy cho mình, do còn thiếu Th tin, nên chưa thể xác định được người này để điều tra, làm rõ.

[6]. *Về biện pháp tư pháp:* Số tiền 200.000 đồng của bị cáo là do phạm tội mà có nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước; số tiền 1.471.000 đồng của mẹ bị cáo là bà D đưa bị cáo để sửa nhà và không sử dụng phạm tội nên trả lại cho bà D; 27,6142 gam Heroine (đã trừ mẫu giám định) vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7]. *Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm i Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106, Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6; Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

**1.** Tuyên bố bị cáo Bùi Bảo Ổ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Bảo Ổ 8 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo 11/01/2020.

**2.** Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 27,6142 Heroine; 03 túi ni long, 123 mảnh giấy nhỏ.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị D số tiền 1.471.000 đồng (Một triệu bốn trăm bảy một ngàn đồng).

Đặc điểm vật chứng thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/03/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục Thi hành án huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

**3.** Buộc bị cáo Bùi Bảo Ổ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Bị cáo Bùi Bảo Ổ, bà Nguyễn Thị D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/5/2020. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh (1);
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh (1);
- VKSND huyện Đức Thọ (1);
- CA huyện Đức Thọ (1);
- Chi cục THADS Đức Thọ (1);
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh (1);
- THA Hình sự (2);
- Bị cáo (1);
- Người có QLNVLQ (2);
- Lưu: HS, VP (2).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huy Trọng**